

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2020/HS-ST

Ngày: 15- 5 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quốc Đâu

2. Bà Trần Thị Như Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồ Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Quý Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 5 năm 1997 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: xóm X, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên (bố đẻ): Không xác định; Họ và tên (bố nuôi): Phạm Xuân H; Họ và tên mẹ: Phạm Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17/02/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Văn T dùng điện thoại Iphone có số IMEI 01341909494128 vào mạng xã hội Facebook liên lạc với nam thanh niên tên Du (T không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng. Du đồng ý bán ma túy cho T và hẹn giao dịch tại khu vực đường Bình Minh, bãi biển Cửa Hội, thuộc thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Thống nhất xong, T đi đến điểm hẹn gặp Du và mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất dấu

trong túi áo khoác của mình và đi về nhà. Đến 18 giờ 15 phút ngày 17/02/2020, khi T đi về đến khu vực đường Lê Viết Thuật thuộc xóm Xuân Thịnh, xã Nghi Đức, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác của T đang mặc 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng bao ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, tổ công tác đã dẫn giải T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Quán Bàu, thành phố Vinh lập biên bản bắt người phạm pháp quả tang. Quá trình điều tra T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 277/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 20/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,325 gam.

Bản Cáo Trạng số 184/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Văn T từ 12 – 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy ma túy đã được niêm phong dán kín. Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng do bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 15 phút, ngày 17/02/2020, tại khu vực đường Lê Viết Thuật thuộc xóm Xuân Thịnh, xã Nghi Đức, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Trần Văn T đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,325 gam. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà sa vào con đường nghiện ma túy dẫn đến phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3]. Trong vụ án này, đối với nam thanh niên tên Du đã bán ma túy cho bị cáo. Do bị cáo không biết rõ lai lịch địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[2.4]. Về vật chứng: Ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng do bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Trần Văn T 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/02/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy ma túy trong phong bì thư đã được niêm phong dán kín; Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng. Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 0247 ngày 09/4/2020.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ ( Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

### **Nơi nhân**

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam công an Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Hoa**

